

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**QUẬN THỦ ĐỨC**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 365/2017/HSST  
Ngày: 13/12/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tôn Trung Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Lượng
- Bà Nguyễn Thị Đăng

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiền Lương - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thủ Đức.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 261/2017/HSST ngày 06/10/2017, đối với bị cáo:

Lê Văn T1, sinh năm: 1987; tại: An Giang; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; thường trú: Ấp V, xã , thị xã T, tỉnh An Giang; chỗ ở: khu phố G, phường L, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông: Lê Văn N; và bà: Nguyễn Thị C; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- *Người bị hại:* Anh Phan Văn L, sinh năm 1990 (chết)

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Nguyễn Văn O, sinh năm 1957, địa chỉ: Khu phố G, phường L, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền. (Văn bản ủy quyền ngày 07/12/2014) (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Minh T2, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện VT, tỉnh Bình Định. (Xin vắng mặt)

2. Công ty CP Dịch vụ Thương mại Vận tải M, địa chỉ: Cư xá B, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Xin vắng mặt)

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 06 giờ 50 phút ngày 16/11/2014, anh Phạm Minh T2 điều khiển xe ô tô biển số 51C-20xxx kéo rơ mooc biển số 51R-01xxx lưu thông trên đường nội bộ cảng TR thuộc phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh hướng từ cổng cảng TR về hướng cảng I. Khi xe ô tô biển số 51C-20xxx lưu thông đến ngã ba tạo bởi đường vào cảng I và đường vào cảng Deport A, anh T2 điều khiển xe rẽ phải vào khu vực Deport A, cùng lúc đó Lê Văn T1 điều khiển xe mô tô biển số 60K9-38xx, phía sau chở anh Phan Văn L lưu thông cùng chiều phía bên phải xe ô tô, do không chú ý quan sát, điều khiển xe mô tô với tốc độ cao (30km/h) nên T1 đã để xe mô tô đâm vào phần bánh trước bên phải xe ô tô do anh T2 điều khiển gây tai nạn. Hậu quả sau tai nạn, anh Phan Văn L bị chấn thương nặng chết trước khi cấp cứu tại Bệnh viện Quân Dân Miền Đông, anh Lê Văn T1 bị thương nhẹ.

- Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1342/TT.14 ngày 05/12/2014 của Trung tâm giám định Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của anh Phan Văn L do đa chấn thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận:

- Nơi xảy ra tai nạn trong cảng TR tại ngã ba đường tạo bởi đường từ cổng TR về hướng cảng IP3 và đường vào cảng Deport A thuộc khu phố 7, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, từ hướng cổng TR về hướng cảng IP3 được phân tuyến hai dòng phương tiện lưu thông ngược chiều nhau, mỗi chiều đường rộng 10m00, bên phải giao nhau với đầu đường vào cảng Deport A có chiều rộng 14m00 cũng phân tuyến hai dòng phương tiện lưu thông ngược chiều nhau và được trải nhựa bằng phẳng.

- Chọn lề trái đường vào cảng TR theo hướng từ cổng TR về cảng IP3 làm lề chuẩn và chọn đầu tiêu đảo an toàn gần nhất bên lề phải làm điểm mốc để tiến hành đo vẽ khám nghiệm hiện trường.

- Xe ô tô 51C-20xxx và rơ mooc 51R-01xxx đậu xéo trên mặt đường, đầu xe hướng về cảng IP3 chệch sang phải hướng vào đường cảng Deport A, đuôi xe hướng ngược lại, có tâm trục bánh trước bên trái đầu kéo đo vào lề 13m30, tâm trục bánh sau bên trái đầu kéo đo vào lề 10m00, tâm trục bánh sau cùng bên trái rơ mooc đo vào lề 6m60.

- Xe mô tô 60K9-38xx nằm phía dưới bên trái gầm đầu xe ô tô 51C-20xxx ngã nghiêng về bên phải, nằm xéo trên mặt đường cùng chiều với xe ô tô 51C-01028, có tâm trục bánh trước đo vào lề 13m90, tâm trục bánh sau đo vào lề 13m60 và đo cách tâm trục bánh trước bên trái đầu kéo 51C-20xxx là 0m50.

- Vết cày dài đến đầu gác chân trước bên phải xe mô tô 60K9-38xx có chiều dài 8m00, đầu vết cày đo vào lề 9m40 (xem số 3 trên sơ đồ hiện trường)

- Phía sau bên phải rơ mooc 51R-01xxx trên lề phải có đầu tiêu đảo an toàn đo cách tâm trục bánh sau bên phải rơ mooc 51R-01xxx là 5m80.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển số: 60K9-38xx thể hiện:

Mặt trước đầu gác chân trước bên trái trầy xước cao su từ trước về sau và cong về sau. Gác chân sau bên trái cong từ trên xuống dưới, từ sau về trước; Đầu tay

cầm lái bên phải trầy xước; Đầu bàn đạp thắng sau bên phải mài mòn kim loại; Đầu gác chân trước bên phải mài mòn cao su, kim loại và cong từ trước về sau; Mặt ngoài phía sau bộ phận giảm thanh mài mòn kim loại, móp từ ngoài vào trong; Đầu đèn chiếu sáng bên rơi ra ngoài; Hai thắng có tác dụng.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển số 51C-20xxx thể hiện:

Mặt hông phía ngoài vỏ bánh trước bên phải trầy xước cao su có kích thước 60cm x 5cm; mặt ngoài đầu bên phải cản bảo hiểm trước trầy xước tróc sơn từ sau về trước có kích thước 30cm x 3cm; mặt trước cản bảo hiểm trước trầy xước tróc sơn kích thước 100cm10 x 3cm00; hệ thống phanh có tác dụng.

Kết luận giám định số 424/C54B ngày 27/02/2015 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

+ Dấu vết trượt xước, hờ cao su má lốp bên phải bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 51C-20xxx có chiều từ tâm bánh ra mặt lăn, ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước, cong biến dạng để chân trước bên trái xe mô tô biển số 60K9-38xx, dấu vết để chân trước bên trái xe mô tô biển số 60K9-38xx có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới.

+ Dấu vết phía trước xe ô tô đầu kéo biển số 51C-20xxx (trượt xước, mất sơn màu trắng, bám chất màu đen mặt ngoài phía dưới chắn đà trước; trượt sạch bụi các chi tiết phía trước gầm đầu xe; trượt xước cao su má lốp bên phải bánh trước trục 1) có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái, dấu vết trên bánh xe có chiều hướng từ mặt lăn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh hình thành do va chạm với bên trái xe mô tô biển số 60K9-38xx khi xe mô tô đã đổ phải xuống mặt đường, dấu vết trên xe mô tô biển số 60K9-38xx (trượt xước để chân trước, đầu cần số; mặt ngoài ốp lốc máy; trượt xước, bung hờ yên xe; trượt xước cao su má lốp bánh sau) có chiều từ sau về trước, từ dưới lên trên, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh.

+ Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 60K9-38xx với phương tiện khác khi tai nạn giao thông.

+ Dấu vết trượt bụi đất dạng vân vãi mặt ngoài lốp bánh trước bên trái phù hợp va chạm với nạn nhân khi tham gia tai nạn giao thông.

Kết quả xác minh tại Khu quản lý giao thông đô thị số 2 thuộc Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty cổ phần cơ khí xây dựng G quản lý được biết: Vị trí hiện trường xảy ra tai nạn do Công ty cổ phần cơ khí xây dựng G quản lý. Căn cứ công văn số 06/QĐ-HĐQT ngày 04/05/2004 của Công ty cổ phần cơ khí xây dựng G xác định vị trí hiện trường trên là đường nội bộ của cảng TR. Ngày 31/12/2014 Công ty cổ phần cơ khí xây dựng G có công văn số 89/NC thông báo việc đã lắp biển hiệu quy định tốc độ lưu thông trong đường nội bộ này là 5km/h từ ngày 04/05/2004.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn: Lỗi do Lê Văn T1 điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn và chạy quá tốc độ quy định 30 km/h so với quy định là 5km/h dẫn đến xe mô tô va chạm vào bánh trước bên phải của xe ô tô.

Vật chứng của vụ án:

- Xe ô tô biển số: 51C-20xxx và romooc biển số 51R-01xxx do Công ty cổ phần Dịch vụ thương mại vận tải Minh Liên là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả cho chủ sở hữu.

- Xe mô tô biển số 60K9-38xx số máy: 02075495, số khung: 02075390 do Lê Văn T1 mua lại có giấy tờ hợp lệ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả xe và giấy chứng nhận đăng ký xe cho Lê Văn T1.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Minh T2 đã hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Phan Văn L 90.000.000 đồng, hỗ trợ cho Lê Văn T1 5.000.000 đồng. Gia đình anh L đã có đơn bãi nại cho Phạm Minh T2 và Lê Văn T1.

Tại bản Cáo trạng số 272/CT-VKS ngày 12/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo Lê Văn T1 về tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 98 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Văn T1 phạm tội “Vô ý làm chết người”, và áp dụng khoản 1 Điều 98 Bộ luật hình sự, cùng các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù, phần dân sự và vật chứng đã giải quyết xong.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác,

### **XÉT THẤY**

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn T1 phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập, có cơ sở để xác định bị cáo Lê Văn T1 xe mô tô biển số 60K9-38xx, thiếu chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn, va chạm vào bánh trước bên phải của xe ô tô xe ô tô đầu kéo biển số 51C-20xxx, gây tai nạn với hậu quả nghiêm trọng làm anh Phan Văn L chết. Vị trí xảy ra tai nạn là đường nội bộ trong cảng TR thuộc phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, không thuộc mạng lưới đường bộ nên hành vi của bị cáo T1 không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật giao thông đường bộ. Như vậy, bị cáo đã có hành vi vi phạm quy định của Bộ luật hình sự, có lỗi vô ý, gây hậu quả làm chết một người, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Lê Văn T1 phạm vào tội “Vô ý làm chết người”, tội phạm và hình phạt được qui định và trừng trị tại Điều 98 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội của địa phương. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 98 Bộ luật Hình sự xử lý bị cáo nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được đại diện người bị hại đã bãi nại cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự, nghĩ nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo T1 được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điều 46 Bộ luật Hình sự, nhân thân của bị cáo tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu. Chiếu theo chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

Trong vụ án, ngoài hành vi phạm tội của bị cáo T1 thì đương sự Phạm Minh T2 điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-20xxx chuyển hướng sang phải thiếu quan sát, không phát hiện bị cáo điều khiển xe chạy băng lên bên hông phải xe ô tô, không xử lý kịp thời khi xảy ra va chạm. Tòa án đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung làm rõ nguyên nhân tai nạn và trách nhiệm của Phạm Minh T2 trong vụ tai nạn này, tuy nhiên Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố nên căn cứ Điều 196 Bộ luật tố tụng hình sự về giới hạn của việc xét xử, Tòa án không xử lý hành vi của Phạm Minh Tân trong vụ án này. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tiếp tục xem xét làm rõ.

#### Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Anh Phạm Minh T2 và Công ty CP Dịch vụ Thương mại Vận tải M đã hỗ trợ cho gia đình người bị hại anh Phan Văn L 90.000.000 đồng, hỗ trợ cho Lê Văn T1 5.000.000 đồng. Gia đình anh L đã có đơn bãi nại cho Phạm Minh T2 và Lê Văn T1, phần dân sự đã giải quyết xong.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn T1 phạm vào tội “Vô ý làm chết người”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 98; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T1 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Văn T1 cho Ủy ban nhân dân phường phường Long Bình, quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Bị cáo Lê Văn T1 chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; riêng người đại diện của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

(Đã giải thích chế định án treo)

***Nơi nhận:***

- Bị cáo, Người đại diện của người bị hại, Người có QLNVLQ;
- VKS, CA, Chi cục THA Q.TĐ
- PC27
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tôn Trung Tuấn**